

BÁO CÁO

Tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản; mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên

Thực hiện nhiệm vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh giao tại Công văn số 8351/UBND-KGVX ngày 07/7/2026; căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2025, Sở Y tế đã xây dựng dự thảo Tờ trình của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về số lượng, mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản và mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Để bảo đảm tính khách quan, toàn diện trong quá trình xây dựng văn bản; ngày 17/7/2026, Sở Y tế đã ban hành Công văn số 5730/SYT-DSBTXHTE đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương tham gia góp ý đối với dự thảo. Đồng thời, toàn văn dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết cũng được đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh để lấy ý kiến theo quy định. Trên cơ sở các ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Y tế đã nghiên cứu, có báo cáo tổng hợp, tiếp thu và giải trình, làm rõ một số nội dung như sau:

1. Kết quả đăng tải trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh từ ngày 17/7/2026 đến hết ngày 26/7/2026: Không có ý kiến tham gia góp ý vào nội dung đăng tải.

2. Tổng số 112 cơ quan, tổ chức đã gửi xin ý kiến, góp ý, phản biện xã hội và tổng số nhận được 16 ý kiến góp ý (*Trong đó: 13 cơ quan, tổ chức nhất trí hoàn toàn với dự thảo Nghị quyết và 03 cơ quan có ý kiến, góp ý*); Các cơ quan, đơn vị, địa phương không có văn bản góp ý được hiểu là không có ý kiến với nội dung dự thảo Nghị quyết. Kết quả góp ý cụ thể như sau:

a) Các Sở, ban, ngành và cơ quan, đơn vị nhất trí với dự thảo:

- Các Sở, ban, ngành: Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh, Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên.

- UBND các xã, phường: Phan Đình Phùng, Định Hóa, Na Rì, Phú Lương, Trung Thành, Văn Lang, Vạn Phú, Phú Đình.

b) Các cơ quan, địa phương có ý kiến đề nghị chỉnh sửa, bổ sung:

Cơ quan, đơn vị góp ý	Nội dung góp ý	Nội dung tiếp thu, giải trình
Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh	- Đề nghị cơ quan soạn thảo rà soát, làm rõ sự phù hợp, thống nhất giữa quy định tại khoản 1 với các khoản 2 và 3 Điều 8, dự thảo Nghị quyết. - Lý do đề nghị: Tại Khoản 1 quy định thời điểm áp dụng mức thù lao, mức hỗ trợ từ ngày 01/7/2026 và ngày 15/7/2026; trong khi khoản 2 và khoản 3 lại quy định thời điểm hết hiệu lực, dừng áp dụng các quy định hiện hành kể từ ngày Nghị quyết được thông qua. Đề nghị làm rõ mối quan hệ giữa thời điểm áp dụng chính sách mới với thời điểm chấm dứt hiệu lực, dừng áp dụng các quy định trước đây để bảo đảm tính thống nhất của điều khoản thi hành, tránh phát sinh cách hiểu khác nhau trong quá trình tổ chức thực hiện.	Cơ quan soạn thảo xin tiếp thu ý kiến và giải trình như sau: - Khoản 1 Điều 8 của dự thảo Nghị quyết quy định thời điểm áp dụng mức thù lao, mức hỗ trợ hằng tháng từ ngày 01/7/2026 và 15/7/2026 để bảo đảm thống nhất với thời điểm có hiệu lực thi hành của Nghị định số 168/2026/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 01/7/2026) và Nghị định số 192/2026/NĐ-CP (có hiệu lực từ ngày 15/7/2026). - Hiện nay: mức bồi dưỡng đối với nhân viên y tế tại các thôn, tổ dân phố, tổ nhân dân, tiểu khu thuộc 37 xã, phường khu vực phía bắc tỉnh đang được thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của HĐND Bắc Kạn và mức phụ cấp, mức chi bồi dưỡng đối với nhân viên y tế thôn xóm, tổ dân phố và cộng tác viên dân số tại 52 xã, phường khu vực phía nam đang được thực hiện theo quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND ngày 25/6/2026 của HĐND tỉnh Thái Nguyên. - Việc quy định hết hiệu lực của Nghị quyết số 14/2022/NQ-HĐND ngày 18/10/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn và dừng áp dụng quy định tại Điều 9 Nghị quyết số 42/2026/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Thái Nguyên (quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 8, dự thảo Nghị quyết) nhằm xác định thời điểm chấm dứt hiệu lực của các quy định cũ. Việc áp dụng mức thù lao, mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố, cô đỡ thôn bản và cộng tác viên dân số theo quy định tại khoản 1 Điều 8 dự thảo Nghị quyết tạo cơ sở pháp lý để thực hiện thống nhất chính sách mới, đảm bảo chế độ quy định tại Nghị định 168/2026/NĐ-CP và Nghị định 192/2026/NĐ-CP.

		Các quy định này có mối quan hệ thống nhất, bảo đảm tính liên tục trong thực hiện chính sách, không làm phát sinh khoảng trống pháp lý hoặc gián đoạn việc chi trả chế độ đối với nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố và cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh.
Sở Tư pháp	Về nội dung dự thảo nghị quyết - Lược bỏ căn cứ ban hành: “<i>Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 54/VBNH-VPQH ngày 11 tháng 8 năm 2025 của Văn phòng Quốc hội</i>” do không phải căn cứ trực tiếp ban hành văn bản. - Tại Điều 8 dự thảo (điều khoản thi hành): Đề nghị bổ sung quy định về hiệu lực thi hành của văn bản theo quy định tại khoản 2 Điều 67 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP: “<i>Văn bản phải xác định cụ thể ngày, tháng, năm có hiệu lực thi hành</i>”. - Đề nghị lưu ý bổ sung thành phần hồ sơ: “<i>Bản so sánh, thuyết minh nội dung dự thảo</i>” - Sau khi tổng hợp ý kiến của các cơ quan, đơn vị đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện việc đăng tải bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý theo quy định tại khoản 5 Điều 2 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP.	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, bổ sung và hoàn thiện
UBND xã Chợ Rã	Xem xét, bổ sung thêm Điều 4: “Số lượng và mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số thôn (xóm), tổ dân	Cơ quan soạn thảo không tiếp thu ý kiến lý do: Tại Khoản 3 Điều 11 Nghị định 168/2026/NĐ-CP ngày 15/5/2026 của Chính phủ có giao “ Căn cứ tình hình và điều kiện của địa phương, Ủy ban

	phố. Mỗi thôn (xóm), tổ dân phố được bố trí 01 người (hoặc kiêm nhiệm) cộng tác viên dân số thôn (xóm), tổ dân phố với mức thù lao hằng tháng như sau”.	nhân dân cấp tỉnh quyết định số lượng cộng tác viên dân số...”. Vì vậy, quy định số lượng cộng tác viên dân số thẩm quyền do Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định. Sở Y tế đã thực hiện đầy đủ quy trình và ban hành Tờ trình số 5953/TTr-SYT ngày 24/7/2026 về việc đề nghị UBND tỉnh ban hành Quyết định số lượng cộng tác viên dân số tại các thôn (xóm), tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Đối với Quy định kiêm nhiệm đã được nêu tại Điều 5 của dự thảo Nghị quyết HĐND tỉnh.
UBND xã Phú Thông	1. Về căn cứ pháp lý và số liệu trong dự thảo Tờ trình: Đề nghị sửa ngày ban hành Nghị định số 168/2026/NĐ-CP của Chính phủ từ ngày “16/5/2026” thành ngày “15/5/2026”. Tại phần căn cứ pháp lý, đề nghị sửa “Quyết định số 2227/QĐ-UBND ngày 15/7/2026” thành “Quyết định số 2277/QĐ-UBND ngày 15/7/2026 của UBND tỉnh Thái Nguyên”. Về mức thù lao đối với cộng tác viên dân số: Tại phần dự kiến nguồn lực, mức 0,5 lần mức lương cơ sở được ghi tương đương 1.256.000 đồng/người/tháng là chưa chính xác. Với mức lương cơ sở 2.530.000 đồng/tháng, mức 0,5 lần tương đương 1.265.000 đồng/người/tháng. Đề nghị rà soát, xem xét,	Cơ quan soạn thảo tiếp thu, bổ sung và hoàn thiện

	chỉnh sửa. Đề nghị sửa cụm từ “mức hỗ trợ hằng tháng” đối với công tác viên dân số thành “mức thù lao hằng tháng” để thống nhất với tên gọi và nội dung của dự thảo Nghị quyết.	
	2. Về số lượng nhân viên y tế thôn và cô đỡ thôn, bản. Tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết quy định: “Mỗi thôn (xóm), tổ dân phố được bố trí 01 người là nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố hoặc cô đỡ thôn, bản”. Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét làm rõ cô đỡ thôn, bản được tính chung trong định mức 01 người/thôn hay được bố trí bổ sung tại những địa bàn có nhu cầu thực tế, nhằm tránh cách hiểu và thực hiện không thống nhất giữa các địa phương.	Cơ quan soạn thảo xin được làm rõ như sau: Tại Khoản 5 Điều 2 Nghị định số 192/2026/NĐ-CP đã quy định rõ đối tượng áp dụng, trong đó bao gồm hai nhóm lực lượng tham gia công tác y tế tại cộng đồng, cụ thể: “<i>Nhân viên y tế làm công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu tại thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc, tổ dân phố, khu phố, khối phố, khóm, tiểu khu, khu dân cư (gọi chung là nhân viên y tế thôn, tổ dân phố).</i>” <i>Nhân viên y tế làm công tác chăm sóc sức khỏe bà mẹ và trẻ em tại thôn, làng, ấp, bản, buôn, bon, phum, sóc ở các xã vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, xã đặc biệt khó khăn...(gọi chung là cô đỡ thôn, bản)”</i> Như vậy, quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết với nội dung: “<i>Mỗi thôn (xóm), tổ dân phố được bố trí 01 người là nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố hoặc cô đỡ thôn, bản</i>” được hiểu là định mức bố trí 01 người làm công tác y tế tại mỗi thôn (xóm), tổ dân phố, trong đó người được bố trí có thể là nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố hoặc cô đỡ thôn, bản, tùy thuộc vào đặc điểm địa bàn, nhu cầu thực tế và đối tượng phục vụ. Do đó, cô đỡ thôn, bản không phải là đối tượng được bố trí bổ sung ngoài định mức 01 người/thôn. Trên cơ sở điều kiện thực tế của từng địa phương, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng chức danh và tiêu chuẩn, điều kiện theo

		quy định, chính quyền địa phương có thẩm quyền lựa chọn bố trí 01 người phù hợp để thực hiện công tác y tế tại thôn, bản, bảo đảm đáp ứng yêu cầu chăm sóc sức khỏe nhân dân và sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực tạo sự thống nhất với quy định của Nghị định số 192/2026/NĐ-CP và các địa phương trên địa bàn tỉnh. Sau khi Nghị quyết được thông qua, cơ quan soạn thảo sẽ tham mưu cho UBND tỉnh ban hành hướng dẫn thực hiện.
	3. Về việc bố trí nhân sự sau sắp xếp thôn Xã Phú Thông đã thực hiện sắp xếp từ 26 thôn ...”. Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu bổ sung quy định chuyển tiếp; đồng thời, sau khi Nghị quyết được ban hành, đề nghị hướng dẫn cụ thể về nguyên tắc, tiêu chí lựa chọn người tiếp tục thực hiện nhiệm vụ; thời điểm chấm dứt hưởng chế độ đối với người không tiếp tục được bố trí; việc bàn giao hồ sơ, địa bàn, nhiệm vụ và thanh toán chế độ trong thời gian chuyển tiếp, bảo đảm công khai, minh bạch và hạn chế phát sinh kiến nghị tại cơ sở.	- Về nội dung đề nghị quy định chuyển tiếp, cơ quan soạn thảo nhận thấy: Tại Điều 8 của Dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo các quy định để nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản và cộng tác viên dân số được hưởng mức và thời điểm hỗ trợ, thù lao đúng theo quy định tại Nghị định 168/2026/NĐ-CP và Nghị định 192/2026/NĐ-CP, đồng thời cũng đã xử lý được các văn bản trước đó quy định về nội dung này khi Nghị quyết mới có hiệu lực. Vì vậy, cơ quan soạn thảo nhận thấy việc bổ sung điều khoản chuyển tiếp là không cần thiết. - Các nội dung góp ý khác: Sau khi Nghị quyết được thông qua, cơ quan soạn thảo sẽ tham mưu cho UBND tỉnh ban hành hướng dẫn thực hiện.

Trên đây là Báo cáo tổng hợp, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương đối với hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định số lượng, mức hỗ trợ hằng tháng đối với nhân viên y tế thôn (xóm), tổ dân phố, cô đỡ thôn, bản; mức thù lao hằng tháng đối với cộng tác viên dân số trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

Các văn bản gửi kèm:

1. Có File góp ý của một số cơ quan, đơn vị;
2. Công văn số 399/TTTT-NVTT&CB ngày 27/7/2026 của Trung tâm Thông tin tỉnh về việc thông tin kết quả đăng góp ý dự thảo văn bản trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh Thái Nguyên./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tư pháp (p/h);
- Đ/c Giám đốc Sở (để b/c);
- Phòng KHTC, TCCB;
- Đăng tải trên Website của Sở Y tế (30 ngày);
- Lưu: VT, DSBTXHTE.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tiêu Thị Vân Hạnh